

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN TẠI NHÀ CỦA BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TRUNG ƯƠNG

LÊ HOÀI CHƯƠNG
Bệnh viện Phụ sản Trung ương

TÓM TẮT

Mục tiêu nghiên cứu: Đánh giá hiệu quả hoạt động của dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà của Bệnh viện phụ sản trung ương sau 5 năm hoạt động. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Hồi cứu mô tả tất cả các trường hợp sử dụng dịch vụ chăm sóc y tế tại nhà của BVPSTU từ tháng 3/2008 đến tháng 12/2012. **Kết quả:** Tổng số ca đăng ký dịch vụ sau 5 năm là 15.361. Trong đó 78% là gói dịch vụ chăm sóc mẹ - bé sau sinh và gói tắm bé. Số ca chăm sóc trung bình trong một ngày: Năm 2008 là: 35 ca/ngày, năm 2009 là: 45 ca/ngày, năm 2010 là: 46 ca/ngày, năm 2011 là: 51 ca/ngày, năm 2012 là: 58 ca/ngày. Phát hiện và điều trị cho 262 bé bị vàng da bệnh lý và 92 bé có các bệnh khác như: viêm da, viêm đường hô hấp...vv. Phát hiện và điều trị 188 trường hợp bà mẹ có biến chứng sau sinh, trong đó 53% là nhiễm trùng hậu sản. 100% bệnh nhân và gia đình bệnh nhân được tư vấn về chăm sóc sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần cho sản phụ sau sinh; 100% được hướng dẫn về cách chăm sóc và theo dõi trẻ trong tháng đầu tiên sau sinh. **Kết luận:** 1- Sau 5 năm hoạt động dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản tại nhà đã mang lại nhiều tiện ích cho người bệnh. Bệnh nhân và gia đình hài lòng vì được tư vấn về chăm sóc sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần sau sinh; được hướng dẫn về cách chăm sóc và theo dõi trẻ trong tháng đầu tiên sau sinh và nhân viên y tế phát hiện sớm và điều trị kịp thời các biến chứng sau đẻ của mẹ và các bệnh thường gặp của bé. 2- Dịch vụ đã giảm tải bệnh nhân điều trị nội trú cho bệnh viện trung bình là 58 bệnh nhân/ ngày. Với trung bình 60 ca chăm sóc trong một ngày là thích hợp cho 4 đội chăm sóc để đảm bảo cho tiến độ và chất lượng chăm sóc bệnh nhân được tốt.

Từ khóa: chăm sóc sức khỏe, Bệnh viện phụ sản trung ương

SUMMARY.

Objective: Assesment for the results of implementing the project "obstetric home care service" during five years (from 3/2008 to 12/2012). **Material and method:** Retrospective study of all patients who used home care services of the nation hospital of obstetric and gynecology from 3/2008 to 12/2012. **Result:** Total number of service users after 5 years is 15.361, of which 78% used postnatal care for mother and baby package, bath service package for infant. Average number of care cases in 1 day: 2008 is 35, 2009 is 45, 2010 is 46, 2011 is 51, 2012 is 58. Detection and timely treatment of 262 pathological neonatal jaundice and 92 infants with

other diseases such as: dermatitis, respiratory infections...vv. Detection and timely treatment of 188 women with postpartum complications, of which 53% is puerperal infection. 100% of the patients and families of this patients received counseling on physical and mental health care in postpartum women; in addition, they are also instructions on care and monitoring of infants in the first month after birth. **Conclusion:** 1. Obstetric homecare services have brought many benefits to patients after 5 years of operation. Patients and their families very happy; because they were adviced on physical health and mental health, instructed on how to care for and monitor children in the first month after birth. Physician detected early and treated timely women with postpartum complications and Common disease in infants 2. Services reduced 58 patients hospitalized on a day. Average of 60 cases in one day care is suitable for 4 teams to ensure the progress and quality of patient care possible.

Keywords: obstetric home care service, nation hospital of obstetric and gynecology

ĐẶT VẤN ĐỀ

Chúng ta, ai khi khoẻ mạnh cũng muốn ra khỏi nhà và hòa mình theo sự náo nhiệt của hoạt động xã hội. Nhưng khi đau ốm lại muốn trở về gia đình trong vòng tay chăm sóc của người thân. Điều đó có thể thành hiện thực khi các dịch vụ y tế xâm nhập được vào cộng đồng dân cư. Đây cũng là xu hướng phát triển tất yếu trong tương lai. Tại các nước phát triển, mô hình bác sỹ gia đình đã có từ lâu và ngày càng phổ biến. Điều đó đã đem đến nhiều thuận lợi cho người bệnh: giúp phòng ngừa và phát hiện bệnh sớm, người bệnh và gia đình không mất nhiều thời gian cho việc khám mà vẫn được điều trị và chăm sóc của nhân viên y tế ngay tại nhà [1][2][5]. Tại Việt Nam, từ nhiều năm nay dịch vụ y tế cũng đã bắt đầu len lỏi đến từng nhà người bệnh. Các dịch vụ này là tự phát ở các cá nhân hoặc một số tổ chức y tế tư nhân và chỉ tập trung ở lĩnh vực cận lâm sàng. Nhưng chưa có một sự chăm sóc toàn diện cho người bệnh ngay tại nhà, đặc biệt là dịch vụ đó có nguồn gốc từ các cơ sở y tế công.

Nhằm mục đích đưa dịch vụ y tế đa dạng và tốt nhất đến với cộng đồng, góp phần khắc phục một phần quá tải trong bệnh viện, đơn vị chăm sóc sức khỏe tại nhà Bệnh viện Phụ sản trung ương thành lập từ ngày 27/2/2008. Sau 5 năm hoạt động, đến nay dịch vụ đã đi vào ổn định. Để đánh giá lại hiệu quả hoạt động của đơn vị trong 5 năm và qua đó có thể đưa ra những phương hướng phát triển cho những

năm tiếp theo, chúng tôi thực hiện đề tài nghiên cứu này nhằm mục tiêu: *Đánh giá hiệu quả hoạt động của dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà của Bệnh viện Phụ sản Trung ương sau 5 năm hoạt động*

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu: Tất cả các trường hợp sử dụng dịch vụ chăm sóc y tế tại nhà của BVPSTU từ tháng 3/2008 đến tháng 12/2012.

Vật liệu nghiên cứu: Các hồ sơ, dữ liệu tại đơn vị chăm sóc sức khỏe tại nhà Bệnh viện Phụ sản Trung ương

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp hồi cứu mô tả ngang. Thu thập thống kê các số liệu, tính các tỉ lệ theo phần trăm.

Đạo đức nghiên cứu: Là nghiên cứu thống kê hồi cứu nên không ảnh hưởng trực tiếp tới người bệnh. Các dữ liệu liên quan đến người bệnh được giữ bí mật.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Hiệu quả sử dụng dịch vụ chăm sóc tại nhà

Bảng 1. Tình hình sử dụng các dịch vụ cung cấp

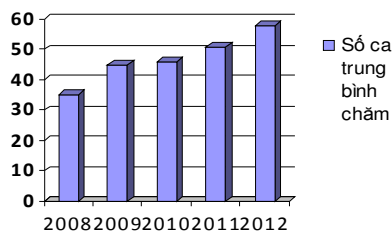
Loại dịch vụ	N	%
Chăm sóc mẹ và bé	8136	53
Chăm sóc bé	3820	25
Khám thai	501	3,2
Khám sau sinh, sau phẫu thuật phụ khoa	403	2,6
Khám sơ sinh	815	5,3
Dịch vụ khác *	1686	10,9
Tổng	15361	100

* Dịch vụ khác bao gồm: Tiêm nội tiết, lấy máu xét nghiệm ... tại nhà.

Qua 5 năm thực hiện đề án, chúng tôi đã tiến hành chăm sóc cho 15361 khách hàng. Số lượng khách hàng tăng dần theo các năm. Năm 2012 lượng khách hàng tăng gần gấp đôi năm 2008.

Bảng 1 cũng cho thấy, nhóm các dịch vụ còn lại: chăm sóc sau phẫu thuật phụ khoa, khám thai, khám sơ sinh, tiêm và lấy xét nghiệm tại nhà còn khiêm tốn. Sở dĩ có sự chênh lệch về tần suất sử dụng của 2 nhóm dịch vụ trên là do: ở nhóm chăm sóc mẹ và bé, chăm sóc bé được sự tư vấn tốt của các nữ hộ sinh của đơn vị chăm sóc tại nhà và sự quan tâm của ban giám đốc và các trưởng khoa. Còn ở các nhóm sau việc tiếp cận được với khách hàng để tư vấn, thông tin tới khách hàng còn hạn chế

Biểu đồ 1. Số ca trung bình chăm sóc trong một ngày



Biểu đồ 1 cũng cho thấy số lượt dịch vụ trung bình trong một ngày năm 2008 là 35 ca/ ngày, năm 2009 là 45 ca/ngày và cho tới năm 2012 số ca trung bình đi trong ngày đã lên tới 58 ca/ ngày. Và trong năm 2012 có những giai đoạn chăm sóc tới 90 ca/ngày; lúc này trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản (CSSKSS) tại nhà phải huy động thêm 1 đội chăm sóc ngoài 4 đội thường trực thì mới đáp ứng đủ được nhu cầu của khách hàng.

Mặt khác, trong 5 năm tổng số ca đăng ký dịch vụ sau sinh là 11956 thì tất cả các ca đăng ký đều sử dụng dịch vụ đến hết, không có trường hợp nào huỷ bỏ hợp đồng giữa chừng. Đặc biệt có 18,5% số ca đăng ký là đăng ký lần 2 sau khi sử dụng hết gói dịch vụ thứ nhất. Điều đó thể hiện uy tín chất lượng của dịch vụ đã tạo dựng được lòng tin đối với khách hàng. Thông thường các ca đăng ký thêm 1 lần, có nhiều trường hợp đăng ký lại nhiều lần đến 1 tháng sau sinh.

Như vậy, lưu lượng khách hàng và số khách hàng đăng ký lần 2 ngày một tăng theo thườn gian. Từ đây có thể nhận định rằng sự hoạt động của Trung tâm đã đi vào ổn định và uy tín.

Về tình hình sử dụng các loại dịch vụ cung cấp cho thấy dịch vụ chăm sóc mẹ và bé, dịch vụ tắm bé chiếm đa số 78%, trong đó dịch vụ chăm sóc mẹ và bé chiếm phần nhiều 53%. Kết quả này thể hiện hướng đi đúng mục tiêu của đề án: chuyển được giường bệnh về gia đình, qua đó góp phần giảm tải trong điều trị nội trú. Kết quả này cần được phát huy hơn trong những năm tiếp theo. Trong khi đó tình trạng quá tải tại các cơ sở y tế công ngày càng tăng và trở nên trầm trọng. Tình trạng này xảy ra ở tất cả các bệnh viện tuyến trung ương. Theo số liệu thống kê của bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2005, công suất sử dụng giường bệnh là 149% và năm 2006 là 136%.

Tuy nhiên, các số liệu về hoạt động khám chữa bệnh cũng cho thấy tình trạng quá tải tại bệnh viện tiếp tục diễn ra hết sức trầm trọng, trung bình lượng người bệnh đến điều trị tăng 14%/năm so với cùng kỳ năm trước gây áp lực quá tải rất lớn lên hệ thống khám, chữa bệnh. Một số khoa phòng luôn hoạt động trong tình trạng quá tải từ 1,5 - 3 lần so với khả năng tiếp nhận người bệnh điều trị nội trú. Các khoa có hệ số quá tải cao như khoa Sơ sinh công suất sử dụng giường bệnh 336,4%; khoa Sản 1 có công suất sử dụng giường bệnh 153%; khoa Phụ 1 và khoa Phụ 2 là 148%...Như vậy dịch vụ chăm sóc tại nhà đã khắc phục một phần tình trạng quá tải trong hoạt động khám bệnh tại bệnh viện, giảm tải cho công tác điều trị nội trú. Mở rộng được tầm phạm vi hoạt động của bệnh viện hướng tới chăm sóc sức khỏe cho người dân ngay tại cộng đồng, giúp cho nhân dân Thủ đô được sử dụng các dịch vụ y tế tốt nhất của bệnh viện ngay tại gia đình. Cung cấp nhiều loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhanh chóng, có chất lượng cao cho người dân lựa chọn. Đổi mới về tư tưởng, nhận thức trong cán bộ viên chức của bệnh viện trong tình

hình đất nước hội nhập. Nâng cao uy tín và tạo ấn tượng tốt đẹp về phong cách phục vụ, chất lượng khám chữa bệnh của bệnh viện trong lòng người dân Hà Nội và nhân dân cả nước.

2. Phát hiện các biến chứng mẹ và bệnh lý con

Bảng 2. Các biến chứng của sản phụ sau đẻ

Biến chứng	Số lượng	Tỷ lệ %
Nhiễm trùng vết mổ	45	24
Nhiễm trùng TSM	12	6,3
Bí tiểu sau đẻ	20	10,6
Tắc tia sữa	30	16
Bé sản dịch, Viêm NMTC	43	23
Khác *	38	20,1
Tổng	188	100

* : Apxe vú, Phát hiện các bệnh nội khoa đi kèm...

Như chúng ta biết, một bệnh nhân sau đẻ có thể ra viện sau 3 đến 5 ngày nếu là mổ đẻ ổn định, và sau 12 đến 24 giờ nếu đẻ đường âm đạo. Tuy nhiên những biến chứng cho sản phụ sau đẻ lại hay xuất hiện vào cuối tuần thứ nhất và tuần thứ 2 sau sinh như: viêm niêm mạc tử cung, nhiễm trùng vết mổ, vết khâu tầng sinh môn, tắc tuyến vú, viêm đường tiết niệu... Những vấn đề bất thường ở trẻ sơ sinh và nhu cầu được theo dõi, chăm sóc lớn nhất là ở tháng đầu tiên sau sinh. Điều này chứng tỏ việc khám, chăm sóc và theo dõi bà mẹ sau sinh trong hai tuần đầu cũng như trong tháng đầu tiên đối với trẻ sơ sinh là đặc biệt quan trọng [4]. Đơn vị chăm sóc sức khỏe sinh sản tại nhà Bệnh viện phụ sản trung ương đã nhận thức đúng đắn vấn đề này.

Trong 5 năm hoạt động với khoảng 12.000 trường hợp cháu bé được chăm sóc, đã phát hiện được 357 trường hợp cần nhập viện điều trị kịp thời. Trong đó chủ yếu (73%) là vàng da sơ sinh bệnh lý được điều trị chiếu đèn kịp thời do đó tránh được hậu quả di chứng về thần kinh sau này cho trẻ và là gánh nặng cho gia đình và xã hội. Đặc biệt có 5 trường hợp vàng da nặng phải điều trị thay máu sớm tránh được nguy cơ vàng da nhân xám có thể tử vong. Còn nhiều trường hợp vàng da mức độ nhẹ hơn được hướng dẫn chăm sóc tại nhà bằng các biện pháp: tắm nắng, để đèn, tăng cường cho trẻ bú nhằm giúp đào thải nhanh vàng da.

Bảng 3. Bệnh lý trẻ sơ sinh

Bệnh lý	Số lượng	Tỷ lệ %
Vàng da bệnh lý	262	73
Bệnh lý khác	95	27
Tổng	357	100

Ngoài ra còn phát hiện sớm và điều trị kịp thời các bệnh cho bé như: viêm đường hô hấp trên, viêm phổi, viêm da... Nếu tình trạng bệnh không cho phép điều trị tại nhà thì bé sẽ được đưa vào Bệnh viện để có sự hỗ trợ tốt hơn.

Với 8136 ca dịch vụ chăm sóc mẹ và bé và 403 ca khám sau phẫu thuật phụ khoa. Chúng tôi phát hiện được 188 trường hợp có diễn biến bất thường, hầu hết các trường hợp đều được điều trị khỏi tại nhà

không cần nhập viện. Có 45 trường hợp nhiễm trùng hoặc toác vết mổ thành bụng, 12 trường hợp toác vết khâu tầng sinh môn được điều trị làm thuốc hàng ngày tại nhà đều khỏi. Chỉ có 1 trường hợp chảy máu sau mổ đẻ phải vào viện mổ cắt tử cung (năm 2008). Từ bảng 7 còn cho thấy biến chứng nhiễm trùng sau sinh của sản phụ chiếm tới 53,3% trong các biến chứng. Trong khi đó nhiễm trùng sau sinh thường hay xảy ra vào cuối tuần thứ nhất và tuần thứ 2 sau khi sinh. Do vậy theo dõi và chăm sóc sản phụ sau sinh trong 2 tuần đầu là rất cần thiết. Mặt khác, bệnh nhân thường ra viện sau 3 đến 5 ngày sau sinh, lúc này các biến chứng thường này chưa xuất hiện. Nên điều này lại một lần nữa càng khẳng định vai trò quan trọng của dịch vụ chăm sóc y tế tại nhà.

Tất cả các sản phụ đều được hướng dẫn chăm sóc bầu sữa, chế độ sinh hoạt, vệ sinh hàng ngày từ đầu nên tỷ lệ tắc tia sữa thấp chỉ có 5 trường hợp. 100% bệnh nhân và gia đình bệnh nhân rất hài lòng vì được tư vấn về chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho phụ nữ sau sinh. Đồng thời cũng hướng dẫn về cách chăm sóc và theo dõi cho bé trong tháng đầu tiên sau đẻ. Việc tư vấn và hướng dẫn kỹ càng này đã tạo được một tâm lý rất yên tâm, thoải mái cho bệnh nhân về sức khỏe cũng như về cách chăm sóc bản thân họ và con của họ, đặc biệt là những phụ nữ sinh con lần đầu do chưa có kinh nghiệm.

Trong quá trình theo dõi tại nhà còn khám phát hiện sớm 15 trường hợp có tác dụng không mong muốn của thuốc trong gây tê tùy sống để có thể mờ bác sĩ gây mê tới xử lý kịp thời. Phát hiện được một số bệnh nội khoa đi kèm như : cao huyết áp, viêm tắc tĩnh mạch chi, viêm phổi sau sinh... để sớm gửi khám chuyên khoa.

Nhìn chung các bất thường đều được phát hiện sớm, điều trị theo dõi sát sao tại nhà không phải vào viện, sản phụ vẫn được ở nhà chăm sóc con do đó phản ứng của khách hàng đều rất hài lòng với dịch vụ.

3. Tư vấn và hướng dẫn thực hành chăm sóc cho bà mẹ sau sinh

Các phụ nữ sau sinh đều gặp phải những vấn đề như sau: thứ nhất họ vừa trải qua một sang thương như mổ đẻ hay đẻ thường làm cho họ đau đớn và tổn hại đến sức khỏe, mệt mỏi triền miên; thứ hai, tâm lý lo lắng về vấn đề chăm sóc sức khỏe cho bản thân và cho con, không biết chăm sóc theo dõi con như thế nào là đúng đặc biệt trên những người sinh con lần đầu; thứ ba, là vấn đề sự hỗ trợ của gia đình về tâm lý và sức khỏe có hay không? Nếu như ba vấn đề trên không được giải tỏa thì người phụ nữ có thể dẫn đến suy sụp thậm chí có thể dẫn đến trầm cảm, suy kiệt [3]. Luôn hiểu được điều này nên Đơn vị chăm sóc sức khỏe tại nhà đã thực hiện tư vấn và hướng dẫn chăm sóc sức khỏe cho mẹ – bé cho 100 % bệnh nhân và cả gia đình của họ. Từ đó đã thông được tâm lý lo lắng của bệnh nhân và đảm bảo cho bệnh nhân yên tâm tự chăm sóc, theo dõi cho bản thân và con của họ.

4. Một số cải tiến của Đơn vị chăm sóc sức khỏe tại nhà.

Đặc điểm của giao thông Hà Nội có lưu lượng đông, đường phố chật hẹp và có nhiều tuyến phố 1 chiều. Đặc biệt tình trạng tắc đường thường xảy ra vào các giờ cao điểm, hơn nữa phạm vi hoạt động của dịch vụ khá rộng. Do đó để đảm bảo thực hiện cả về chất lượng và số lượng dịch vụ, tiết kiệm xăng dầu và thời gian, chúng tôi đã thực hiện 2 giải pháp: Đã nghiên cứu hình thành 4 cung đường thuận lợi cho 4 xe, mỗi xe sẽ di chuyển theo một hướng, tuyến đường liền mạch khép kín, khoảng cách di chuyển giữa các nhà khách hàng gần nhau. Thực hiện đi thông tầm để tránh tắc đường trong giờ cao điểm, tiết kiệm được thời gian và quãng đường xe đi về lúc nghỉ trưa.

Khi số lượng ca chăm sóc lớn hơn 60 ca/ ngày đơn vị phải huy động 5 xe (5 đội chăm sóc) thì mới vừa đảm bảo tiến độ công việc và cũng vừa đảm bảo chất lượng chăm sóc trong lưu vực bán kính quy định.

KẾT LUẬN

1- Sau 5 năm hoạt động dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản tại nhà đã mang lại nhiều tiện ích cho người bệnh. Các dịch vụ chủ yếu được thực hiện là dịch vụ khám và chăm sóc cho mẹ - bé sau sinh và dịch vụ tắm sơ sinh (78%). Bệnh nhân và gia đình hài lòng vì được tư vấn về chăm sóc sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần cho sản phụ sau sinh; được hướng dẫn về cách chăm sóc và theo dõi trẻ trong tháng đầu tiên sau sinh và nhân viên y tế phát hiện

sớm và điều trị kịp thời được nhiều biến chứng sau đẻ của mẹ và các bệnh thường gặp của bé.

2- Số lượng ca chăm sóc trung bình/ngày tăng lên đáng kể : năm 2008 là 35 ca/ngày đến năm 2012 là 58 ca/ ngày. Điều này đồng nghĩa với việc giảm tải bệnh nhân điều trị nội trú cho bệnh viện trung bình là 58 bệnh nhân/ ngày. Với trung bình 60 ca chăm sóc trong một ngày là thích hợp cho 4 đội chăm sóc để đảm bảo cho tiến độ và chất lượng chăm sóc bệnh nhân được tốt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alere.com, "Obstetrical homecare services". United state, 2010.
<<http://www.alere.com/us/en/health-solutions/health-management/women-and-childrens-health/ob-homecare.html>>
2. Allinahealth.org, "OB Homecare". Chicago, 2013.
< [http:// www. allinahealth.org/ahs/pregcare.nsf/page/homecare](http://www.allinahealth.org/ahs/pregcare.nsf/page/homecare)>
3. Katherin L.Wisner, Dorothy K.Y.Sit. (2012), "Mental health and behavioral disorders in pregnancy" *Obstetrics – Normal and problem pregnancies*" sixth edition, pp:1062-1063
4. Medicinenet.com, "Postpartum Problems", New York, 2005, <[www. medicinenet.com/script/main/art.asp?articlekey=51744&page=1](http://www.medicinenet.com/script/main/art.asp?articlekey=51744&page=1)>
5. Trinityhhs.com, " Trusted obstetrical care in the comfort of home" Flodia, 2012, < <http://www.trinityhhs.com/#!> >